| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ XUÂN GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 495 /BC-UBND | *Xuân Giang, ngày 16 tháng 9 năm 2026* |

# BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch**

Thực hiện Công văn số 3109/STP-BT&HCTP ngày 9 tháng 9 năm 2026 của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang về việc rà soát, tổng hợp tình hình thực hiện Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; trên cơ sở tình hình thực tế tổ chức thực hiện tại địa phương.

Ủy ban nhân dân xã Xuân Giang báo cáo, như sau:

## I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

### 1. Tình hình tổ chức thực hiện

Trong thời gian qua, UBND xã Xuân Giang đã tổ chức triển khai thực hiện quy định về thu phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch trên địa bàn, gắn với công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch. Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quản lý ngân sách nhà nước; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mức thu và đúng quy định.

Trong kỳ báo cáo, việc tổ chức thực hiện các quy định về thu phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch trên địa bàn xã cơ bản được duy trì ổn định. Đồng thời, việc khai thác dữ liệu điện tử và thực hiện dịch vụ công trực tuyến từng bước được tăng cường, qua đó phương thức tiếp nhận và cung cấp thông tin hộ tịch có sự chuyển biến, phù hợp với yêu cầu cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số.

### 2. Kết quả thu phí

Trong giai đoạn từ năm 2023 đến thời điểm báo cáo, UBND xã Xuân Giang thực hiện thu phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch đối với các trường hợp thuộc diện phải nộp theo quy định. Số liệu cụ thể như sau:

| Năm | Số lượt yêu cầu khai thác, sử dụng thông tin | Số tiền phí phải thu (đồng) | Số tiền phí thực thu (đồng) | Số tiền được để lại (đồng) | Số tiền đã nộp ngân sách nhà nước (đồng) |
|---|---|---|---|---|---|
| 2023 | 194 | 1.552.000 | 1.552.000 | 0 | 1.552.000 |
| 2024 | 177 | 1.416.000 | 1.416.000 | 0 | 1.416.000 |
| 2025 | 320 | 2.560.000 | 2.560.000 | 0 | 2.560.000 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 2026 (đến thời điểm báo cáo) | 676 | 5.408.000 | 5.408.000 | 0 | 5.408.000 |

Đánh giá số liệu:

Qua tổng hợp, trong giai đoạn 2023 đến thời điểm báo cáo năm 2026, tổng số lượt yêu cầu khai thác, sử dụng thông tin là 1.367 lượt; tổng số phí phải thu là 10.936.000 đồng; số phí thực thu là 10.936.000 đồng; số được để lại là 0 đồng và số đã nộp ngân sách nhà nước là 10.936.000 đồng.

Qua các năm, số tiền phí thực thu đều bằng số tiền phí phải thu và toàn bộ số phí thực thu được nộp ngân sách nhà nước; không có số tiền phí được để lại.

Đối với năm 2026, số liệu được tổng hợp đến thời điểm lập báo cáo, gồm 676 lượt yêu cầu khai thác, sử dụng thông tin, số phí phải thu và thực thu là 5.408.000 đồng, số được để lại 0 đồng và số đã nộp ngân sách nhà nước là 5.408.000 đồng.

## II. ĐÁNH GIÁ VỀ MỨC THU PHÍ HIỆN HÀNH

### 1. Đánh giá sự phù hợp của mức thu

Theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC, mức thu phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch được quy định đối với từng bản sao trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.

Tuy nhiên, phương thức khai thác và cung cấp thông tin hộ tịch hiện nay đã có nhiều thay đổi theo hướng số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Vì vậy, chi phí thực tế để thực hiện yêu cầu khai thác, cung cấp thông tin có sự khác biệt so với thời điểm Thông tư số 281/2016/TT-BTC được ban hành.

Việc rà soát mức thu cần được xem xét gắn với yêu cầu chuyển đổi số, tạo thuận lợi cho người dân khi tiếp cận, khai thác và sử dụng dữ liệu hộ tịch.

### 2. Ước tính chi phí thực tế

Chi phí thực tế để thực hiện việc tiếp nhận, tra cứu, xác minh, trích xuất và cung cấp thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch tại cấp xã chủ yếu bao gồm:

- Chi phí nhân lực thực hiện tiếp nhận và xử lý yêu cầu;
- Chi phí phục vụ việc tra cứu, kiểm tra, xác minh thông tin;
- Chi phí in ấn, sao chụp, trích xuất và cung cấp thông tin trong trường hợp cung cấp bản giấy;
- Chi phí sử dụng trang thiết bị, máy tính, đường truyền và các điều kiện kỹ thuật phục vụ việc khai thác dữ liệu;
- Chi phí quản lý, lưu trữ hồ sơ, chứng từ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

Ước tính chi phí thực tế: khoảng 0 đồng/yêu cầu khai thác, cung cấp thông tin.

### 3. Những khó khăn, vướng mắc

Qua thực hiện Thông tư số 281/2016/TT-BTC tại UBND xã Xuân Giang, một số khó khăn, vướng mắc chủ yếu như sau:

**a) Về đối tượng nộp phí:** Không có

**b) Về trường hợp được miễn, không phải nộp phí:** Không có

**c) Về mức thu phí:**

Mức thu được quy định từ năm 2016, trong khi phương thức khai thác và cung cấp thông tin hiện nay đã thay đổi đáng kể. Vì vậy, cần nghiên cứu, rà soát mức thu để bảo đảm phù hợp với chi phí thực tế và yêu cầu chuyển đổi số.

**d) Về phương thức thu, nộp phí:** không có

**đ) Về quản lý và sử dụng tiền phí:**

Việc theo dõi, tổng hợp, hạch toán số phí phải thu, số thực thu và số nộp ngân sách cần bảo đảm thống nhất, nhất là trong trường hợp số lượng giao dịch trực tuyến ngày càng tăng.

## III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

### 1. Về mức thu phí

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục rà soát, sửa đổi mức thu phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch theo hướng:

- Bảo đảm phù hợp với chi phí thực tế phát sinh trong quá trình tiếp nhận, tra cứu, xác minh, trích xuất và cung cấp thông tin;
- Phù hợp với mức độ số hóa, phương thức khai thác và cung cấp thông tin hiện nay;
- Bảo đảm thuận lợi cho người dân, góp phần thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

### 2. Về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí theo hướng: Quy định thống nhất việc theo dõi, tổng hợp số phí phải thu, số phí thực thu và số nộp ngân sách;

**3. Các đề xuất, kiến nghị khác:** Không có

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã Xuân Giang báo cáo để Sở Tư pháp tổng hợp theo quy định./.

***Nơi nhận:***
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- LĐ, CV Văn phòng HĐND-UBND xã;
- Lưu: VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

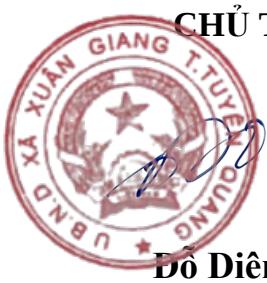


**Đỗ Diên Hiếu**